

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC NINH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **65/2020/HS-ST**  
Ngày: 05/8/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thành Liêm

*Các hội thẩm nhân dân* 1. Ông Bùi Quang Phú

2. Ông Lâm Mây

**- Thư ký ghi biên bản:** Ông Nguyễn Bá Anh Hùng- Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Giang Huy - Kiểm sát viên .

Ngày 05 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2020/TLST-HS ngày 13/7/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST-HS ngày 23/7/2020 đối với các bị cáo:

**1.1 Lưu Văn B**, sinh năm 1983 tại Thái Nguyên; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Ấp Việt Quang, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 02/10; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Huyền Đ, sinh năm 1942 ( Đã chết) và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1948 ; vợ Bùi Thị Hồng H sinh năm 1989, bị cáo có 02 người con. Lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm; 2013 Tiền án: không, Tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 25/12/2013 TAND huyện Lộc Ninh xử phạt 9 tháng tù. Cho hưởng án treo về tội đánh bạc. Bị cáo tại ngoại.

**1.2 Nguyễn Đình C**, sinh năm 1963 tại Nam Định; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: khu phố Ninh Thái, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M sinh năm 1921 (Chết) , và bà Đỗ Thị H sinh năm 1930; vợ Nguyễn Thị H1; sinh năm 1964; có 02 người con lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2014 TAND huyện Lộc Ninh xử phạt 9 tháng tù. Cho hưởng án treo. Bị cáo tại ngoại.

1.3 **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 1973 tại Thừa Thiên Huế; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Tân Hội, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc D, (Chết) và bà Phan Thị T (Chết); Vợ Huỳnh Thị Tuyết T1 sinh năm 1970; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án: tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Trần Văn H sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 5B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/9/2019 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an huyện Lộc Ninh phối hợp với Công an xã Lộc Quang kiểm tra phòng hát karaoke của Vũ Thị Hiền thuộc ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước bắt quả tang Lưu Văn B, Nguyễn Đình C và Nguyễn Ngọc A đang đánh bạc hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền mỗi ván 50.000đ

Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.000.000đ, 01 cái mền màu đỏ kích thước 1,65 x 1,9m, 01 cái đĩa bằng sành, 01 ca nhựa bên trong có 100.000đ, 02 bộ bài tây chưa sử dụng, 161 lá bài tây đã qua sử dụng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, các bị cáo thừa nhận ngày 17/9/2019 ban đầu đến quán karaoke của Vũ Thị Hiền nhậu và sau hát đến khoảng hơn 14 giờ thì Ngọc A rủ mọi người chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền sau đó chỉ có Nguyễn Đình C và Lưu Văn B tham gia chơi cho đến 15 giờ 30 phút thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKSLN ngày 28/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo Lưu Văn B, Nguyễn Đình C, Nguyễn Ngọc A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Văn B, Nguyễn Đình C, Nguyễn Ngọc A phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản, khoản 2 Điều 51, Điều 17,58, 35 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn B từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17,58, 35 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Các bị cáo không tranh luận, không kêu oan

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Các bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ cơ sở khách quan để xác định:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/9/2019 trong phòng hát karaokoe của Vũ Thiên có Vũ Thị H, Trần Văn H, Nguyễn Chí C, Nguyễn Thị H, Lưu Văn B, Nguyễn Đình C và Nguyễn Ngọc A nhưng chỉ có Lưu Văn B, Nguyễn Đình C và Nguyễn Ngọc A tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, bị cáo Lưu Văn B sử dụng 5.700.000đ đánh bạc, Nguyễn Đình C sử dụng 1.000.000đ đánh bạc và bị cáo Ngọc A sử dụng 450.000đ đánh bạc,

Ngoài ra còn thu giữ một số tài sản vật dụng khác cụ thể như sau:

Thu giữ trên người của Lưu Văn B số tiền 200.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Nguyễn Đình C số tiền 1.010.000đ.

Nguyễn Ngọc A số tiền 50.000đ và 01 điện thoại di động Nokia.

Trần Văn H 01 điện thoại di động hiệu Philip, số tiền 520.000đ,

Nguyễn Chí C 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

Nguyễn Thị H số tiền 3.440.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Vũ Thị H số tiền 340.000đ, số tiền 100.000đ thu được trong 01 cái ca nhựa để tại chiếu bạc. Bị cáo C khai nhận số tiền trên là do C bỏ vào trong ca nhựa.

Trên cơ sở đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo Lưu Văn B, Nguyễn Đình C và Nguyễn Ngọc A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên tại phiên tòa xét xử ngày 08/6/2020 qua phần thẩm vấn và tranh luận công khai, hội đồng xét xử nhận định có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với Vũ Thị H ( Vì chưa làm rõ lý do vì sao có việc bỏ tiền vào ca nhựa trong phòng hát của Vũ Thị H) nên qua nghị án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh để điều tra bổ sung. Quá trình điều tra bổ sung, không bổ sung được các yêu cầu của hội đồng xét xử lý do Vũ Thị H đã bỏ đi khỏi địa phương không tìm được nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đã chuyển lại hồ sơ vụ án cho tòa án để xét xử.

[3] Tại thời điểm các bị cáo thực hiện việc đánh bạc các bị cáo đều là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự do vậy việc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Các bị cáo không có ý định đến quán của chị H chơi đánh bạc trước đó, khi các bị cáo đến quán với nhiều lý do khác nhau, rồi sau đó thấy trong phòng có bài nên rủ nhau chơi

Khi Nguyễn Ngọc Anh rủ đánh bài thì chỉ có Chiến và Bắc đồng ý chơi. những người còn lại không tham gia đánh bạc mà chỉ hát karaoke và uống bia.

Biết rõ việc đánh bạc thắng thua bằng tiền bị pháp luật cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích là thông qua việc may rủi muốn nhanh chóng có được tiền mà không phải lao động. Vai trò của các bị cáo đều là người thực hành như nhau. Đối với bị cáo C và B trước đó đã bị xét xử về tội đánh bạc. Cho hưởng án treo đáng lý ra các bị cáo phải ý thức hơn vì đã từng bị xét xử. Nhưng khi nghe Ngọc Anh rủ đánh bài thắng thua bằng tiền lại đồng ý chơi. Tại thời điểm bị cáo C và B tham gia đánh bạc, bản án xét xử trước đó đã đương nhiên được xóa án tích nên lần phạm tội này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị tại địa phương. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: bị cáo Nguyễn Ngọc A có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội thành khẩn khi báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Ngọc A được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lưu Văn B năm 2013 bị TAND huyện Lộc Ninh xử phạt 9 tháng tù. Cho hưởng án treo về tội đánh bạc, bị cáo Nguyễn Đình C năm 2014 bị TAND huyện Lộc Ninh xử phạt 9 tháng tù. Cho hưởng án treo về tội đánh bạc các bị cáo đã chấp hành án xong và thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo C có cha là người tham gia kháng chiến, được nhà nước tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, bản thân bị cáo có thời gian nhập ngũ từ năm 1984 đến 1987 thì phục viên.

Bị cáo B hoàn cảnh gia đình khó khăn bản thân là dân tộc ít người, bị tai nạn giao thông gãy cả hai chân tuy đã bình phục nhưng sức khỏe bị hạn chế nhiều. Hiện bị cáo chỉ buôn bán nhỏ nguồn thu nhập chính trong gia đình để nuôi các con còn nhỏ.

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền mỗi bị cáo dùng trong việc đánh bạc không nhiều nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 bộ luật hình sự.

Bị cáo B và C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 bộ luật hình sự. các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền đối với tất cả các bị cáo từ 20.000.000đ đến 35.000.000đ có phần chưa nghiêm.

Tuy nhiên nhận thấy tất cả các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm ổn định tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có tiền án, tiền sự, số tiền dùng đánh bạc của mỗi bị cáo không lớn, việc đánh bạc thắng thua bằng tiền chỉ là bộc phát không có dự tính trước đó, hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng hình thức miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện. Nhưng cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung để cho các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật cũng như nghiêm khắc trong việc xử lý tội phạm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh được chấp nhận một phần là phạt tiền nhưng không áp dụng làm hình phạt chính đối với các bị cáo. Tuy

nhiên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung để các bị cáo có ý thức hơn về việc chấp hành pháp luật, cũng như phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ một số tài sản của Trần Văn H, Nguyễn Chí C, Nguyễn Thị H, Vũ Thị H. Qua xác minh làm rõ một số tài sản không liên quan đến vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với số tiền thu giữ tổng cộng 8.360.000đ. trong đó số tiền tại chiếu bạc 7.000.000đ, 100.000đ trong ca nhựa, 50.000đ của Nguyễn Ngọc A tổng cộng 7.150.000đ có căn cứ xác định dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền thu của bị cáo Nguyễn Đình C 1.010.000đ, Lưu Văn B 200.000đ, và 01 điện thoại di động Sam Sung, Nguyễn Ngọc A 01 điện thoại Nokia, không liên quan đến vụ án trả lại cho các bị cáo.

01 cái mền màu đỏ, kích thước 1,65x 1,9m, 01 cái đĩa, 01 ca nhựa màu xanh, 161 lá bài và 2 bộ bài tây chưa qua sử dụng xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo luật định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo: Lưu Văn B, Nguyễn Đình C, Nguyễn Ngọc A phạm tội “Đánh bạc”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn B 09 (Chín) tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 09 (Chín) tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Ngọc A 07 (bảy) tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (Hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của bộ luật hình sự phạt bổ sung đối với các bị cáo :

Lưu Văn B 15.000.000đ (Mười lăm triệu)

Nguyễn Đình C 15.000.000đ (Mười lăm triệu)

Nguyễn Ngọc A 10.000.000đ (Mười triệu) Sung công quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Lưu Văn B về UBND xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Đình C về UBND thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc A về UBND xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về vật chứng vụ án:

Áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.150.000đ ( Bảy triệu, một trăm năm mươi ngàn)

Trả cho bị cáo Lưu Văn B 200.000đ (Hai trăm) và 01 điện thoại di động Sam sung.

Nguyễn Đình C 1.010.000đ ( Một triệu, không trăm mười ngàn)

Nguyễn Ngọc A 01 điện thoại di động Nokia 105.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái mền màu đỏ, kích thước 1,65x 1,9m, 01 cái đĩa, 01 ca nhựa màu xanh, 2 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 161 lá bài tây đã sử dụng.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0006710 ngày 05/5/2020 và biên bản giao nhận số 0006728 ngày 03/6/2020 của Chi cục thi hành án huyện Lộc Ninh).*

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Lưu Văn B, Nguyễn Đình C, Nguyễn Ngọc A mỗi bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

[5] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày

tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thành Liêm**